

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Điều chỉnh kèm thanh khoản lớn

► Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 6.02 điểm trong phiên đầu tuần. Thị trường bị ảnh hưởng bởi các thông tin tiêu cực liên quan đến thanh tra các doanh nghiệp trên thị trường dẫn đến áp lực bán xuất hiện mạnh vào phiên chiều với thanh khoản lớn và chỉ số giảm dưới mốc 1,850. Khối ngoại tiếp đã ngừng bán ròng mạnh trong phiên giao dịch hôm nay.

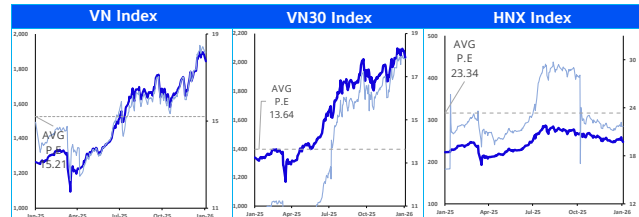
► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 27.07 điểm (-1.45%), còn 1,843.72 điểm; HNX-Index giảm 5.66 điểm (-2.24%), còn 247.30 điểm. Thanh khoản thị trường tăng trở lại trong phiên điều chỉnh của chỉ số, ở trên mức trung bình 20 phiên, đạt 34.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,254 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại ngừng đã bán ròng và mua ròng nhẹ 123 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị mua ròng lớn nhất là BID, VNM và VCI. Ngược lại, VCB, DGC và MWG là những cổ phiếu bán ròng tiêu biểu.

► VIC (-3.33%), VHM (-2.94%), VJC (-5.99%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường. Ở chiều ngược lại, GAS (+6.94%), BID (+3.35%), VCB (+1.46%) là ba mã cổ phiếu đã kìm đỡ điều chỉnh của thị trường trong phiên hôm nay.

► Vận tải, Bất động sản và Hàng lâu bền là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là ACV, VIC và VGT.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** Những tin đồn tiêu cực đã gây áp lực lên một số mã cổ phiếu cụ thể (đáng chú ý là VCG và ACV), kéo VN-Index đóng cửa trong sắc đỏ. Tuy nhiên, bức tranh chung của thị trường vẫn khá ổn định; hiện chưa ghi nhận dấu hiệu bán tháo lan rộng ra các nhóm ngành khác. Biên độ dao động của chỉ số vẫn nằm trong mức biến động bình thường với thanh khoản trung bình. Điều này cho thấy đây là một nhịp điều chỉnh kỹ thuật thay vì thay đổi về mặt cấu trúc giá. Chỉ số sức mạnh tương đối (RSI) tiếp tục hạ nhiệt về mức trung tính (quanh ngưỡng 54), giúp giải tỏa áp lực hưng phấn quá đà trước đó. Diễn biến này hoàn toàn nằm trong kịch bản cơ sở của chúng tôi, cho thấy thị trường đang kiểm định lại vùng tích lũy đi ngang quanh mốc 1.800 điểm. Nhịp điều chỉnh hiện tại được đánh giá là một đợt tích lũy lành mạnh. Nếu lực cầu gia tăng mạnh mẽ quanh vùng 1.800 – 1.850 điểm, đây sẽ là tín hiệu cực kỳ khả quan cho các vị thế mua dài hạn.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 47%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.



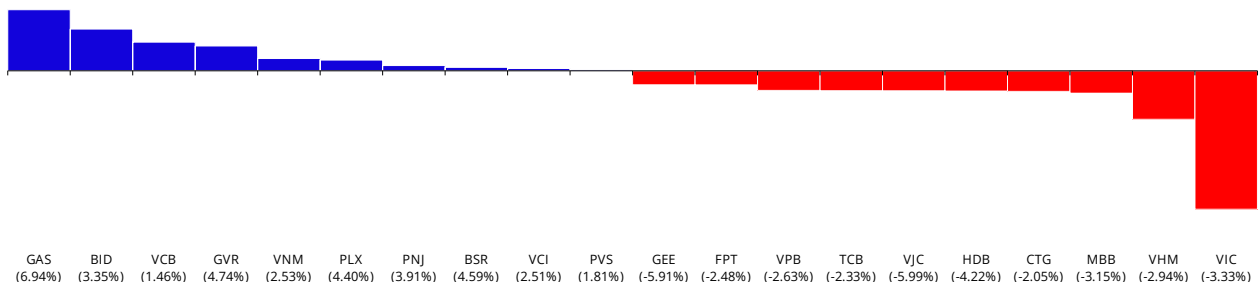
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,844	-1.4	6.6	45.7	18.2	2.2	8,695,430
VN30 Index	2,032	-2.2	3.4	51.9	17.8	2.5	6,107,481
VN Midcap	2,182	-2.9	-1.3	14.4	15.4	1.6	1,224,404
VN Smallcap	1,473	-1.8	-0.1	3.6	13.4	1.0	284,876
HNX Index	247	-2.2	-1.3	10.9	21.7	1.4	400,968
UpCom	127	-0.4	6.1	34.2	13.4	1.8	679,399

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.5	6.6	-3.5	1.3	38.7	4.4	167,178
Bảo hiểm	-5.5	24.0	14.9	27.0	19.3	2.0	63,870
Bất động sản	-3.2	11.1	-7.8	217.7	41.3	3.4	2,140,351
CNTT	-2.5	4.9	3.6	-24.4	21.4	4.5	184,704
Dầu khí	3.5	56.7	40.7	38.5	30.3	3.4	87,655
Dịch vụ tài chính	-2.9	6.0	4.8	33.2	15.4	1.6	251,725
Tiền ích	4.2	44.1	25.0	41.1	25.4	2.6	404,862
Du lịch và Giải trí	-4.9	-0.5	-4.2	52.0	19.0	14.2	189,678
Hàng & DV CN	-3.1	2.7	0.2	16.9	15.1	1.8	168,885
Hàng CN & Gia dụng	1.8	16.8	11.7	7.2	15.1	1.9	64,650
Hóa chất	1.3	24.3	29.1	12.1	23.2	2.1	247,395
Ngân hàng	-0.9	14.2	9.4	32.5	11.1	1.9	2,851,883
Ô tô và phụ tùng	-2.6	-6.1	-2.6	9.6	22.8	1.2	15,516
Tài nguyên Cơ bản	-1.7	1.7	1.7	15.5	18.2	1.5	249,750
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.5	5.2	4.3	11.6	20.6	2.7	473,685
Truyền thông	-1.9	3.1	4.3	-12.8	18.2	1.4	2,802
Xây dựng và Vật liệu	-2.6	-4.1	0.3	11.9	17.9	1.5	145,008
Y tế	-0.1	6.4	3.1	3.7	18.1	2.2	41,618

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	97	-0.6	-2.4	-1.0	-1.9	-1.3	-9.7
USD/JPY	154	-1.3	-2.8	-1.8	0.5	-1.9	-0.5
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	-0.7	-2.2	-0.5	-4.0
KRW/USD	1,437	-1.8	-2.4	-0.3	0.3	-0.2	0.5
EUR/USD	1	-0.3	-1.8	-0.8	-1.8	-1.0	-11.6
USD/VND	26,189	-0.2	-0.3	-0.4	-0.4	-0.4	4.4
Dầu Thô	61	0.1	2.8	7.7	-0.6	6.4	-18.1
Xăng	237	28.1	32.8	39.7	23.3	39.0	15.7
Khí đốt	6	17.7	100.1	42.2	88.0	68.5	54.2
Than	109	-0.5	0.1	0.7	4.6	1.4	-6.4
Vàng	5,083	1.9	8.8	12.1	27.7	17.7	85.5
Thép cuộn	3,282	0.1	-0.5	0.3	-0.7	0.4	-5.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. VRE – Bán lẻ:** Vincom Retail ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất 8,837 tỷ đồng, đạt 92.8% kế hoạch năm 2025 và lợi nhuận sau thuế 6,446 tỷ đồng, tăng 57.4% so với cùng kỳ, đạt 137% kế hoạch năm.
- 2. VCG – Công nghiệp:** Vinaconex là thành viên của 4 liên danh vừa trúng 4 gói thầu giao thông với tổng giá trị hơn 1,444 tỷ đồng, trong đó có gói thầu tại sân bay Liên Khương trị giá 845.252 tỷ đồng và các dự án tại TP.HCM, Tuyên Quang, Hà Nội.
- 3. GEX – Công nghiệp:** HoSE đã nhận hồ sơ niêm yết của Hạ tầng Gelex với 890 triệu cổ phiếu, vốn điều lệ 8.900 tỷ đồng và Nông nghiệp Hòa Phát với 285 triệu cổ phiếu, vốn điều lệ 2,850 tỷ đồng.
- 4. KDH – Bất động sản:** Khang Điền dự kiến bàn giao sổ hồng phân khu thấp tầng Gladia by the Waters và động thổ phân khu cao tầng vào ngày 25/01/2026, đặt mục tiêu lợi nhuận năm 2026 hơn 2,000 tỷ đồng, gấp đôi năm trước.
- 5. SCS – Công nghiệp:** SCSC ghi nhận lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 751 tỷ đồng, mức cao nhất lịch sử, với biên lợi nhuận sau thuế duy trì trên 50% và tổng tài sản cuối năm đạt 2,165 tỷ đồng, trong đó tiền và tiền gửi chiếm hơn 70%.
- 6. VPB – Ngân hàng:** FE Credit ghi nhận lợi nhuận trước thuế hơn 611 tỷ đồng năm 2025, tăng 19.3% so với năm trước dù phải trích lập dự phòng rủi ro tín dụng hơn 11,800 tỷ đồng.
- 7. TIP – Khu công nghiệp:** Năm 2025, doanh thu của TIP giảm gần 12% xuống 148.2 tỷ đồng nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 17% đạt 218.1 tỷ đồng, vượt 27% kế hoạch năm và lập kỷ lục cao nhất lịch sử doanh nghiệp.
- 8. NVL – Bất động sản:** Diamond Properties đăng ký bán gần 2.2 triệu cổ phiếu NVL của Novaland, dự kiến giảm sở hữu từ gần 171.4 triệu xuống hơn 169.2 triệu cổ phiếu, tương đương 7.582% vốn điều lệ nếu giao dịch thành công.
- 9. HAG – Nông nghiệp:** Hoàng Anh Gia Lai đã chi 700 tỷ đồng để thanh toán gốc và lãi cho lô trái phiếu HAGLBOND16.26, nguồn tiền đến từ việc bán hơn 91 triệu cổ phiếu HNG thu về khoảng 600 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Thế giới Di động – MWG

MWG – Bán lẻ: Home Credit và Thế Giới Di Động đặt mục tiêu doanh thu hợp tác đạt 100,000 tỷ đồng giai đoạn 2026-2030, mở rộng dịch vụ tài chính sang các chuỗi bán lẻ như Bách Hóa Xanh, An Khang và AVAKids.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/25/2026	1/26/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	48.7	326	508	342		
2	Xây dựng và Vật liệu	27.3	1,031	1,661	1,305		
3	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	17.8	673	978	830		
4	Bảo hiểm	4.9	135	175	167		
5	Tài nguyên Cơ bản	0.8	823	1,172	1,162		
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.4	1,291	1,681	1,688		
7	Dầu khí	-1.1	2,159	2,035	2,058		
8	Hóa chất	-1.8	1,420	1,589	1,619		
9	Dịch vụ tài chính	-2.4	3,709	4,198	4,303		
10	Công nghệ Thông tin	-3.7	1,015	1,171	1,216		
11	Bán lẻ	-3.9	811	810	843		
12	Y tế	-5.7	39	47	50		
13	Ngân hàng	-8.3	7,818	7,705	8,406		
14	Thực phẩm và đồ uống	-10.1	2,205	2,127	2,366		
15	Du lịch và Giải trí	-11.5	381	303	342		
16	Bất động sản	-19.5	3,378	3,235	4,018		
17	Ô tô và phụ tùng	-29.0	41	44	62		

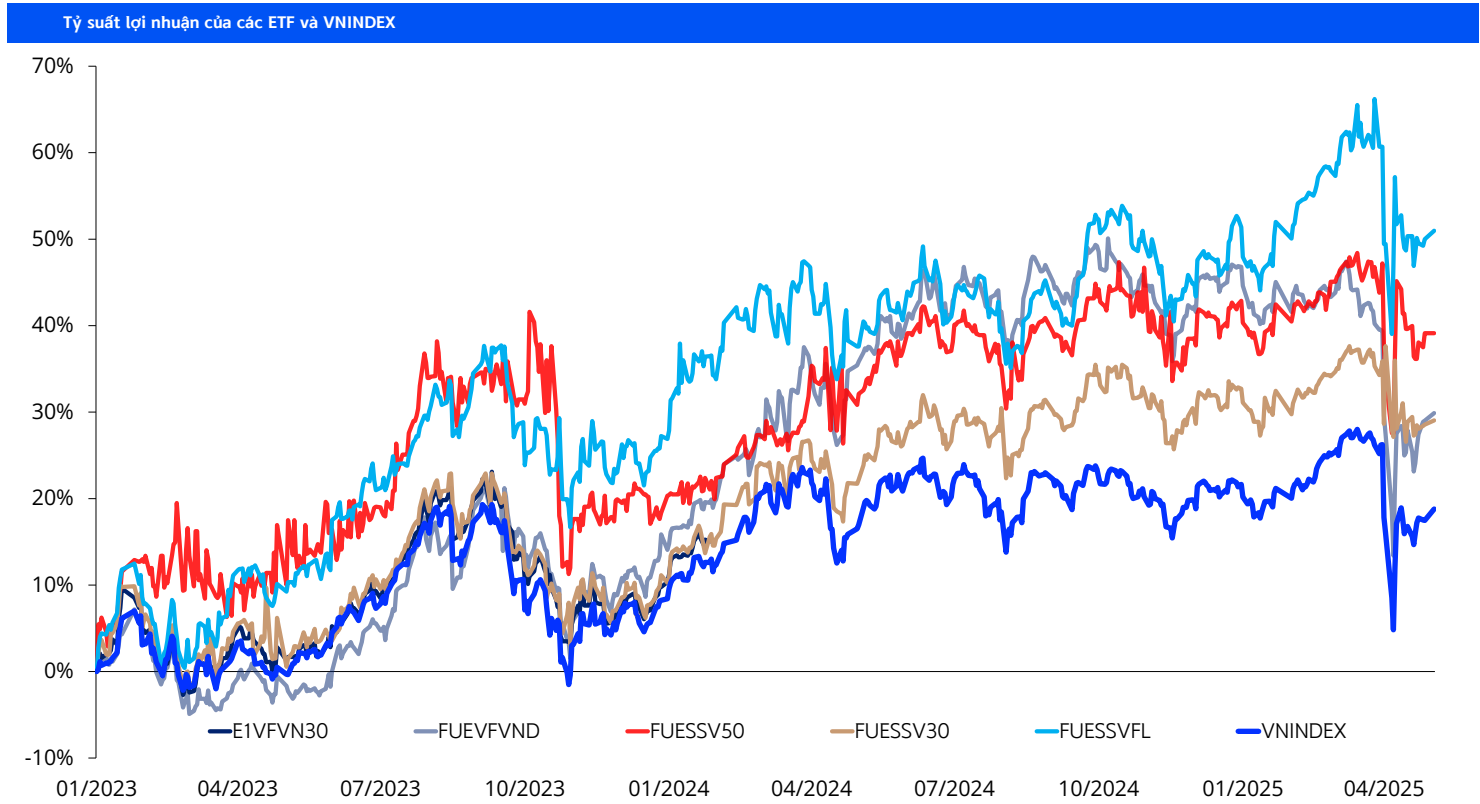
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,800	2.5	5.7	13.3	198	882.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,750	-6.4	-12.5	142.5	58	1,462.3	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	69,600	1.5	-4.3	14.9	217	768.7	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	38,200	-2.1	-4.5	47.4	72	664.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,100	-3.2	-5.1	59.3	39	838.7	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	36,700	-6.4	-11.6	108.8	36	620.3	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	77,300	-2.2	-3.6	10.4	(2)	449.9	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	118,900	-2.9	-4.9	197.3	(3)	494.5	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,750	-3.4	-4.5	100.0	(6)	1,208.8	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	84,100	-2.0	-3.0	39.9	(16)	509.4	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,500	-4.6	-10.0	51.5	(29)	361.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,650	-2.3	-1.8	48.5	(36)	339.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,550	-3.4	-4.3	-4.8	(68)	163.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	31,000	-2.8	-5.1	34.0	(32)	816.3	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,300	-1.7	-5.1	18.4	(37)	892.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	191,000.0	-5.9	-16.6	-22.2	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,400.0	-1.2	5.0	18.4	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,900.0	1.6	3.2	16.2	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	46,200.0	-1.3	-3.1	8.2	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	44,250.0	-3.3	-4.1	13.5	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,000.0	-0.4	-4.1	-3.0	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,800.0	2.2	-2.1	3.5	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,900.0	-2.5	-1.0	-1.0	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,000.0	2.8	1.9	6.8	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	32,000.0	3.6	16.4	10.3	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(338.59)	VCB	BID	228.81		1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
(106.26)	DGC	VNM	185.87		1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
(95.66)	MWG	VCI	148.25		1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
(78.59)	VJC	PLX	142.63		1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
(65.24)	HDB	GAS	118.81		1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
(54.14)	GEX	STB	102.20		1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
(53.98)	VIC	POW	80.01		1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
(50.70)	VHM	PNJ	75.75		1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
(43.77)	PVD	GVR	74.01		1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9
(42.21)	NVL	TCX	47.16		1/13/2026	4,479.8	4,962.4	-482.7
Nguồn: Flnpro					1/12/2026	4,987.0	3,916.4	1,070.6
					1/9/2026	4,734.1	3,929.4	804.8
					1/8/2026	5,225.8	4,772.5	453.3
					1/7/2026	4,551.8	4,029.2	522.6
					1/6/2026	3,075.5	3,491.3	-415.7
					1/5/2026	2,568.3	3,303.4	-735.1

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,250	-1.6%	2.1%	0.4%	842,600	30.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,350	-0.6%	8.4%	6.8%	14,500	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,190	-2.4%	3.3%	2.7%	108,400	3.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	39,280	-0.6%	3.4%	2.6%	696,300	27.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,360	-1.6%	3.4%	3.3%	142,300	3.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,730	-0.7%	2.4%	0.9%	31,000	0.8	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	25,030	-1.1%	5.0%	0.9%	3,000	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,490	3.1%	7.9%	8.4%	2,100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,650	-3.7%	2.6%	-0.9%	4,500	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,950	0.7%	1.0%	0.9%	3,700	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,900	-1.5%	3.3%	1.9%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,550	-1.5%	3.6%	1.5%	140	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,400	-3.1%	2.7%	6.9%	1,700	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,710	n.a	4.4%	2.3%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	3.5%	10.1%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	t be empty	(332,245)	(18,463)	54.9	18.4	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	5,620	5,620	51.0	23.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	-	35,247	41.5	24.9	1.0	1.95	1.6	9.5	84.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	175,517	172,268	18.7	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	47.4	19.5	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	2,201	6,836	54.5	21.3	0.8	1.59	2.5	15.5	66.1
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(12,676)	(33,810)	54.5	20.9	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	70.3	55.5	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	(41,532)	51.7	23.8	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	6,924	6,924	25.3	24.8	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	(8,614)	(8,614)	35.8	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(12,891)	(37,602)	18.1	23.0	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	35.9	36.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	17.7	25.4	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	31.7	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.